

Quyết định giám đốc thẩm

Số: 70/2020/DS-GĐT

Ngày: 16/5/2020

*V/v: Tranh chấp liên quan đến tài sản
bị cưỡng chế để thi hành án và hợp
đồng thuê tài sản.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Phong - Phó Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm gồm có các ông: Võ Văn Cường, Quảng Đức Tuyên, Nguyễn Hữu Trí, Đặng Văn Thành, Phan Thanh Tùng, Tô Chánh Trung, Nguyễn Hữu Ba, Hoàng Thanh Dũng.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Sỹ Nguyên - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 16/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã mở phiên tòa giám đốc thẩm vụ án dân sự về “*Tranh chấp liên quan đến tài sản bị cưỡng chế để thi hành án và hợp đồng thuê tài sản*”, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1966 - Chấp hành viên trung cấp Cục thi hành án dân sự tỉnh V.

Địa chỉ: Số 4xx, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Công ty TNHH Thương Mại T Vĩnh Long.

Trụ sở tại: Số 2x/xB, đường P, Phường x, Thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Địa chỉ: Ấp P, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện pháp luật là ông Dương Văn D- chức vụ: Giám đốc.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ H.

Địa chỉ: Số 3xx, đường N, Phường x, Quận 1x, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện pháp luật là ông Payut S- chức vụ: Giám đốc.

3.2. Ông Trương Thanh P, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Số 7x/1xA, đường P, Phường x, Thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

3.3. Công ty Trách nhiệm hữu hạn B.

Địa chỉ: Khu công nghiệp H, ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Thanh P, sinh năm 1963.

3.4. Văn phòng công chứng Tạ Thị T.

Địa chỉ: Số 7x, đường L, Phường x, Thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Tạ Thị T - Chức vụ: Trưởng phòng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn, Chấp hành viên Nguyễn Văn C trình bày:

Cục Thi hành án dân sự tỉnh V tổ chức thi hành án Bản án số 01/2013/KDTMST, ngày 09/01/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long và Bản án số 01/KDTM-ST, ngày 29/11/2011 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long đối với người yêu cầu thi hành án là ông Trương Thanh P và Công ty TNHH B (viết tắt là Công ty B), người phải thi hành án là Công ty TNHH Thương mại T Vĩnh Long (viết tắt là Công ty T Vĩnh Long). Cục Thi hành án dân sự tỉnh V đã ban hành Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 01/QĐ.CTHA, ngày 06/11/2014 và Quyết định số 02/QĐ.CTHA, ngày 20/01/2017 về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án, đã kê biên tài sản của Công ty T Vĩnh Long, gồm quyền sử dụng đất tại các chiết thửa 629, 641, 642 cùng tờ bản đồ số 2; thửa 922, thửa 910 cùng tờ bản đồ số 1, loại đất nuôi trồng thủy sản, tổng diện tích 239.930m² và tài sản gắn liền với đất (hệ thống điện, nhà ở công nhân, nhà làm việc, cây trồng lâu năm), địa chỉ: xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long đang do Công ty TNHH Thương mại Dịch Vụ H (viết tắt là Công ty H) thuê của Công ty T Vĩnh Long. Ông Nguyễn Văn C với tư cách là Chấp hành viên khởi kiện Công ty T Vĩnh Long, yêu cầu Tòa án tuyên bố vô hiệu một phần Hợp đồng thuê trại nuôi cá ngày 03/6/2014 giữa Công ty T Vĩnh Long và Công ty H tại quyền sử dụng đất chiết thửa 629, 641, 642 cùng tờ bản đồ số 2; thửa 922, thửa 910 cùng tờ bản đồ số 1, tổng diện tích 239.930m² để Cục Thi hành án dân sự tỉnh V tổ chức thi hành án. Hậu quả vô hiệu hợp đồng do Công ty T Vĩnh Long và Công ty H giải quyết với nhau.

Đối với bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại T Vĩnh Long:

Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cùng các văn bản tố tụng khác. Tuy nhiên, Tòa án không nhận văn bản trình bày ý kiến của Công ty T Vĩnh Long gửi Tòa án. Tòa án cũng không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được do Công ty T Vĩnh Long vắng mặt nhiều lần, không có lý do.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Thương mại Dịch Vụ H trình bày:

Ngày 03/6/2014, Công ty H ký kết Hợp đồng thuê trại nuôi cá với Công ty T Vĩnh Long. Tài sản thuê là thửa đất 641, tờ bản đồ số 2, diện tích 53.611,7m²; thửa 642, tờ bản đồ số 2, diện tích 124.100,6m²; thửa 922, tờ bản đồ số 1, diện tích 467.529,2m²; thửa 910, tờ bản đồ số 1, diện tích 19.279,8m²; thửa 629, tờ bản đồ số 2,

diện tích 239.964,4m²; tất cả cùng loại đất nuôi trồng thủy sản, tổng diện tích 904.485,7m². Tài sản gồm 50 ao cá do Công ty T Vĩnh Long thi công, bàn giao đủ 50 ao cá; nhà ở, nhà trại (công trình trong trại, 01 văn phòng làm việc, 01 nhà kho chứa nguyên liệu). Giá thuê 218.061.240.000 đồng, thanh toán trọn gói cả thời gian thuê. Ngày 17/6/2014, Công ty H thanh toán Công ty T Vĩnh Long một lần số tiền 218.061.240.000 đồng. Công ty H đang giữ tất cả bản chính các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất liên quan trại nuôi cá, không thể chấp, không cho mượn đối với cá nhân, tổ chức nào khác.

Thực hiện hợp đồng, Công ty T Vĩnh Long giao Công ty H thiếu 12 ao cá. Năm thửa đất cho thuê theo Hợp đồng thuê trại nuôi cá ngày 03/6/2014 bị Cục Thi hành án dân sự tỉnh V kê biên một phần đất, diện tích 239.930m² theo các Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 01/QĐ.CTHA, Quyết định số 02/QĐ.CTHA.

Công ty H có yêu cầu độc lập, yêu cầu Công ty T Vĩnh Long bồi thường thiệt hại cho Công ty H các khoản như sau:

Hoàn trả tiền thuê trại nuôi cá mà Công ty T Vĩnh Long đã nhận từ Công ty H tương ứng diện tích đất bị kê biên, đã khấu trừ thời gian thực tế Công ty H sử dụng là 52.641.121.000 đồng.

Cụ thể: Tổng diện tích quyền sử dụng đất thuê 904.485,7m², tổng số tiền thuê 218.061.240.000 đồng, tổng thời gian thuê 42 năm tương ứng 504 tháng, số tiền thuê mỗi năm: 218.061.240.000 đồng : 904.485,7m² : 42 năm = 5.740 đồng/năm/m² Số tiền thuê mỗi tháng: 5.740 đồng/năm/m² : 12 tháng = 478 đồng/m²/tháng.

Diện tích đất bị kê biên 239.930m². Thời gian thuê đất còn lại với phần đất bị kê biên là 38 năm 3 tháng (tháng 10/2017 đến năm 2056) tương ứng 459 tháng. Thành tiền: 478 đồng/tháng/m² x 239.930m² x 459 tháng = 52.641.121.000 đồng.

Hoàn trả tiền giao thiếu 12 ao nuôi cá là 16.849.634.796 đồng.

Cụ thể: Theo bản đồ hiện trạng, tổng diện tích 12 ao nuôi cá là 76.798m². Thành tiền: 76.798m² x 478 đồng/m²/tháng x 459 tháng = 16.849.634.796 đồng.

Tiền lãi vi phạm nghĩa vụ trả tiền tính từ ngày 06/12/2017 đến ngày 06/6/2018 là 6.254.168.021 đồng.

Cụ thể: 69.490.755.796 đồng x 1,5%/tháng x 6 tháng = 6.254.168.021 đồng.

Tiền phạt vi phạm hợp đồng với mức lãi suất 2% là: 69.490.755.796 đồng x 2% = 1.389.815.115 đồng.

Tổng cộng các khoản tiền là: 77.134.738.932 đồng.

Riêng đối với yêu cầu Công ty T Vĩnh Long bồi thường cho Công ty H phần chi phí đầu tư xây dựng trên phần đất bị cưỡng chế kê biên tương đương giá trị 7.200.000.000 đồng, Công ty H tự nguyện rút nội dung yêu cầu độc lập này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương Thanh P trình bày:

Ông P đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Chấp hành viên Nguyễn Văn C về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố vô hiệu một phần Hợp đồng thuê trại nuôi cá ngày 03/6/2014 giữa Công ty T Vĩnh Long và Công ty H tại quyền sử dụng đất chiết thửa 629, 641, 642 cùng tờ bản đồ số 2; thửa 922, thửa 910 cùng tờ bản đồ số 1, tổng diện tích 239.930m² để Cục Thi hành án dân sự tỉnh V tổ chức thi hành án cho người được thi

hành án là ông P, Công ty TNHH B (gọi tắt là Công ty B) với số tiền được thi hành án 20.165.921.500 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Văn phòng công chứng Tạ Thị T trình bày:

Văn phòng công chứng, Công chứng viên thực hiện công chứng Hợp đồng thuê trại nuôi cá ngày 03/6/2014 giữa Công ty T Vĩnh Long và Công ty H đúng quy định pháp luật. Trường hợp tại thời điểm công chứng giao dịch liên quan đến tài sản đang bị kê biên thi hành án thì chủ tài sản là Công ty T Vĩnh Long phải chịu trách nhiệm. Văn phòng công chứng Tạ Thị T đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa sơ thẩm.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 95/2019/DS-ST ngày 29/11/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long Quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chấp hành viên Nguyễn Văn Cơ.

Vô hiệu một phần Hợp đồng thuê trại nuôi cá ngày 03/6/2018 giữa Công ty TNHH Thương mại T Vĩnh Long và Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ H đối với quyền sử dụng đất cho thuê tại chiết thửa 629, 641, 642 cùng tờ bản đồ số 2; thửa 922, thửa 910 cùng tờ bản đồ số 1, tổng diện tích 239.930m², địa chỉ: xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (theo Quyết định số 01/QĐ.CTHA, ngày 06/11/2014 về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản và Quyết định số 02/QĐ.CTHA, ngày 20/01/2017 về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án của Cục Thi hành án dân sự tỉnh V), do Công ty TNHH Thương mại T Vĩnh Long đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, được công chứng tại Phòng công chứng số x (nay là Văn phòng công chứng Tạ Thị T), số công chứng 2719, quyển số 01 TP/CC-SCC/HĐGD.

Chấp nhận yêu cầu độc lập của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ H.

Đình chỉ xét xử đối với một phần yêu cầu độc lập của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ H về chi phí đầu tư xây dựng trên phần đất thuê diện tích 239.930m² bị Cục Thi hành án dân sự tỉnh V kê biên với giá trị 7.200.000.000 đồng và yêu cầu Công ty TNHH Thương mại T Vĩnh Long trả tiền lãi vi phạm nghĩa vụ trả tiền đối với số tiền phải thanh toán.

Buộc Công ty TNHH Thương mại T Vĩnh Long trả Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ H tổng cộng số tiền 69.484.680.697 đồng (bao gồm: trả lại tiền đã nhận cho thuê đối với phần đất bị kê biên 51.953.002.620 đồng, trả lại tiền đã nhận giao thiếu 12 ao nuôi cá 16.843.710.942 đồng, tiền phạt vi phạm hợp đồng 687.967.135 đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về nghĩa vụ trả lãi chậm thi hành án, án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 30/01/2019, bị đơn Công ty TNHH Thương Mại T Vĩnh Long kháng cáo toàn bộ bản án.

Tại Bản án dân sự phúc thẩm số 150/2019/DS-PT ngày 09/9/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH Thương Mại T Vĩnh Long.

Sửa một phần bản án sơ thẩm số 95/2018/DS-ST ngày 29/11/2018 của Tòa án

nhân dân Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chấp hành viên Nguyễn Văn C.

Vô hiệu một phần Hợp đồng thuê trại nuôi cá ngày 03/6/2014 giữa Công ty TNHH Thương mại T Vĩnh Long và Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ H đối với quyền sử dụng đất cho thuê tại chiết thửa 629, 641, 642 cùng tờ bản đồ số 2; thửa 922, thửa 910 cùng tờ bản đồ số 1, tổng diện tích 239.930m², địa chỉ: xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (theo Quyết định số 01/QĐ.CTHA, ngày 06/11/2014 về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản và Quyết định số 02/QĐ.CTHA, ngày 20/01/2017 về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án của Cục Thi hành án dân sự tỉnh V), do Công ty TNHH Thương mại T Vĩnh Long đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, được công chứng tại Phòng công chứng số X (nay là Văn phòng chứng Tạ Thị T), số công chứng: 2719, quyền số 01 TP/CC-SCC/HĐGD.

Hủy một phần Bản án sơ thẩm số 95/2018/DS-ST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Vĩnh Long và đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu độc lập của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ H yêu cầu Công ty TNHH Thương mại T Vĩnh Long hoàn trả tiền thuê trại nuôi cá và tiền giao thiếu 12 ao, tiền phạt vi phạm nghĩa vụ và tiền lãi tổng cộng số tiền 69.484.680.697 đồng.

Đình chỉ xét xử đối với một phần yêu cầu độc lập của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ H về chi phí đầu tư xây dựng trên phần đất thuê diện tích 239.930m² bị Cục Thi hành án dân sự tỉnh V kê biên với giá trị 7.200.000.000 đồng và yêu cầu Công ty TNHH Thương mại T Vĩnh Long trả tiền lãi vi phạm nghĩa vụ trả tiền đối với số tiền phải thanh toán.

Ngoài ra, Tòa án cấp phúc thẩm còn quyết định về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và án phí.

Ngày 30/9/2019, Công ty TNHH Thương mại T Vĩnh Long có đơn đề nghị giám đốc thẩm đối với Bản án dân sự phúc thẩm nêu trên.

Tại Quyết định số 49/QĐKNGĐT-VKS-DS ngày 07/02/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị Bản án dân sự phúc thẩm nêu trên, đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm hủy một phần Bản án dân sự phúc thẩm nêu trên và hủy một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 95/2018/DS-ST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long về phần Chấp hành viên Nguyễn Văn C yêu cầu tuyên bố vô hiệu một phần hợp đồng thuê trại nuôi cá ngày 03/6/2014 giữa Công ty TNHH Thương mại T Vĩnh Long và Công ty TNHH TMDV H đối với quyền sử dụng đất cho thuê tại chiết thửa 629, 641, 642 cùng tờ bản đồ số 2; thửa 922, thửa 910 cùng tờ bản đồ số 1, tổng diện tích 239.930m², địa chỉ: xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (theo Quyết định số 01/QĐ.CTHA, ngày 06/11/2014 về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản và Quyết định số 02/QĐ.CTHA, ngày 20/01/2017 về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án của Cục Thi hành án dân sự tỉnh V), do Công ty TNHH Thương mại T Vĩnh Long đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, được công chứng tại Phòng công chứng số X (nay là Văn phòng chứng Tạ Thị T), số công chứng: 2719, quyền số 01 TP/CC-SCC/HĐGD.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ

Chí Minh chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ngày 03/6/2014, Công ty TNHH Thương mại T Vĩnh Long ký hợp đồng cho Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ H thuê lại toàn bộ tài sản trên diện tích đất. Việc cho thuê tài sản trên diện tích đất được Văn phòng công chứng Tạ Thị T chứng thực theo đúng quy định của pháp luật (phù hợp với các Điều từ 480 đến Điều 491 Bộ luật dân sự năm 2005 nay là các Điều từ 472 đến Điều 482 Bộ luật dân sự năm 2015).

Ngày 06/11/2014, Cục thi hành án dân sự tỉnh V ban hành quyết định cưỡng chế, kê biên, xử lý tài sản số 01/QĐ.CTHA đối với Công ty TNHH Thương mại T Vĩnh Long và ngày 20/01/2017, Cục Thi hành án ban hành quyết định số 02/QĐ.CTHA về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án, đã kê biên tài sản của Công ty TNHH Thương mại T Vĩnh Long, gồm quyền sử dụng đất tại các chiết thửa 629, 641, 642, tờ bản đồ số 2; thửa 922, thửa 910, tờ bản đồ số 1, tổng diện tích 239.930m² và tài sản gắn liền với đất.

Sau đó, Chấp hành viên Nguyễn Văn C làm đơn yêu cầu Tòa án hủy một phần hợp đồng thuê quyền sử dụng đất giữa Công ty TNHH Thương mại T Vĩnh Long với Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ H ký ngày 03/6/2014 đối với phần diện tích đất đã kê biên nói trên.

[2]. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thấy rằng:

Hợp đồng thuê trại nuôi cá (hợp đồng thuê tài sản) giữa Công ty TNHH Thương mại T Vĩnh Long ký với Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ H ngày 03/6/2014 không vi phạm Điều 122 Bộ luật dân sự năm 2005 (nay là Điều 117 Bộ luật dân sự năm 2015). Hợp đồng được công chứng chứng thực theo đúng quy định, nên hợp đồng là hợp pháp. Do đó, Tòa án hai cấp tỉnh Vĩnh Long tuyên vô hiệu một phần hợp đồng trên là không đúng.

Mặt khác, Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm khi tuyên vô hiệu hợp đồng lại không giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu là không đúng quy định tại Điều 137 Bộ luật dân sự 2005 (nay là Điều 131 Bộ luật dân sự năm 2015), làm thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ H.

Trong vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm phải tuyên hủy một phần Hợp đồng thuê trại nuôi cá (hợp đồng thuê tài sản) giữa Công ty TNHH Thương mại T Vĩnh Long ký với Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ H ngày 03/6/2014 và giải quyết yêu cầu độc lập của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ H về phần hợp đồng bị hủy mới đúng.

[3]. Hơn nữa, ngày 15/11/2013, ông Trương Thanh P đã thế chấp quyền tài sản theo Bản án số 01/2013/KDTM-ST ngày 09/01/2013 cho Ngân hàng phát triển Việt Nam - Chi nhánh Ngân hàng phát triển Vĩnh Long để đảm bảo cho khoản vay của ông Trương Thanh P với Ngân hàng phát triển Việt Nam - Chi nhánh Ngân hàng phát triển Vĩnh Long.

Ngày 15/11/2013, Công ty TNHH B đã thế chấp quyền đòi nợ theo Bản án số 01/2011/KDTM-ST ngày 29/11/2011 cho Ngân hàng phát triển Việt Nam - Chi nhánh Ngân hàng phát triển Vĩnh Long để đảm bảo cho khoản vay của Công ty TNHH B với Ngân hàng phát triển Việt Nam - Chi nhánh Ngân hàng phát triển Vĩnh Long.

Ngày 15/4/2016, ông Trương Thanh P tiếp tục ủy quyền cho Ngân hàng phát triển Việt Nam - Chi nhánh Ngân hàng phát triển Vĩnh Long thay mặt ông P liên hệ Cục Thi hành án dân sự tỉnh V nhận số tiền 10.038.600.000 đồng và tiền lãi phát sinh đến thời điểm thi hành án của Công ty TNHH Thương mại T Vĩnh Long theo Bản án số 01/2013/KDTM-ST ngày 09/01/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long để thu hồi nợ vay của Công ty TNHH B. Việc ủy quyền được Văn phòng công chứng Thanh Thanh chứng thực ngày 15/4/2016.

[4]. Theo Điều 309 và khoản 1 Điều 322 Bộ luật dân sự năm 2005, ông Trương Thanh P và Công ty TNHH B đã thế chấp quyền tài sản và ủy quyền cho Ngân hàng phát triển Việt Nam - Chi nhánh Ngân hàng phát triển Vĩnh Long. Do đó, khi chưa thanh toán các khoản vay cho Ngân hàng phát triển Việt Nam - Chi nhánh Ngân hàng phát triển Vĩnh Long thì ông Trương Thanh P và Công ty TNHH B không có quyền yêu cầu thi hành các khoản nợ trên.

[5]. Do đó, trong vụ án này cần phải đưa Ngân hàng phát triển Việt Nam - Chi nhánh Ngân hàng phát triển Vĩnh Long vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan mới giải quyết triệt để vụ án và không làm thiệt hại đến quyền lợi của Ngân hàng phát triển Việt Nam - Chi nhánh Ngân hàng phát triển Vĩnh Long vì số tiền ông P và Công ty TNHH B yêu cầu thi hành án đã thế chấp cho Ngân hàng phát triển Việt Nam - Chi nhánh Ngân hàng phát triển Vĩnh Long.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 337, Điều 343 và Điều 349 Bộ Luật tố tụng dân sự.

1. Chấp nhận một phần Kháng nghị số 49/QĐKNGĐT-VKS-DS ngày 07/02/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hủy toàn bộ Bản án dân sự phúc thẩm số 150/2019/DS-PT ngày 09/9/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc "*Tranh chấp liên quan đến tài sản bị cưỡng chế để thi hành án và hợp đồng thuê tài sản*" giữa nguyên đơn là ông Nguyễn Văn C - Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh V với bị đơn là Công ty TNHH Thương mại T Vĩnh Long; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

3. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDCC tại Tp.HCM (để b/c);
- Vụ pháp chế và quản lý khoa học TANDTC;
- VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Vĩnh Long (kèm hồ sơ vụ án);
- TAND thành phố Vĩnh Long;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Long;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HS; THS (LSN).

TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
PHÓ CHÁNH ÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Phạm Hồng Phong